

CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIÊN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC****LẦN THỨ XII CỦA ĐẢNG**

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng sẽ được tổ chức vào quý I-2016, đây là sự kiện có ý nghĩa trọng đại đối với đất nước. Đại hội tiến hành tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, 5 năm thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2010 - 2015, xác định phương hướng, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong những năm tiếp theo, tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và bầu Ban Chấp hành Trung ương, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XII của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng; tình hình chính trị trên thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch tăng cường các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước ta.

Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy đảng chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp theo những yêu cầu và nội dung sau đây:

I- YÊU CẦU

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng phải được tiếp tục đổi mới theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng, bảo đảm tăng cường đoàn kết, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; coi trọng chất lượng, an toàn, tiết kiệm, không phô trương hình thức; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tổ chức thành viên trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

2. Lãnh đạo và tổ chức tốt việc thảo luận các quan điểm, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo của ban chấp hành đảng bộ cần đánh giá đúng tình hình thực hiện nghị quyết của đại hội nhiệm kỳ 2010 - 2015, kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; đề ra mục tiêu, nhiệm vụ của đảng bộ trong nhiệm kỳ tới.

3. Công tác nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 cần tiến hành đúng quy định của Đảng. Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ mới và theo quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý địa phương, ngành, lĩnh vực nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nhiệm kỳ tiếp theo để chuẩn bị nhân sự cấp ủy, nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 và nhân sự lãnh đạo đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Cấp ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020 phải bảo đảm chất lượng, tính kế thừa, phát triển, có số lượng, cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện; gồm những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, trí tuệ, đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

Đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên gồm những đồng chí tiêu biểu, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, có khả năng đóng góp vào sự thành công của đại hội cấp trên.

4. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội, phải lãnh đạo thực hiện hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị và công tác tư tưởng trong đảng bộ; tập trung giải quyết những vấn đề tồn tại, bức xúc mà cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm; tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng; đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của các tầng lớp nhân dân.

II- NỘI DUNG

1. Nội dung đại hội đảng bộ các cấp

Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

- Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 và xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; đóng góp ý kiến về tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp theo hướng dẫn của Trung ương và cấp ủy cấp trên.

- Bầu ban chấp hành đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên.

Các tổ chức đảng đã hết nhiệm kỳ hoặc còn dưới một năm sẽ hết nhiệm kỳ thì tiến hành đại hội với 4 nội dung trên; nơi chưa hết nhiệm kỳ (còn trên một năm) hoặc có tình hình đặc biệt, được cấp ủy cấp trên đồng ý thì tiến hành đại hội để thảo luận dự thảo Văn kiện Đại hội XII, văn kiện và tiêu chuẩn, cơ cấu cấp ủy cấp trên trực tiếp, bầu đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên và bổ sung nhiệm vụ của đảng bộ (nếu xét thấy cần).

2. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện

Văn kiện của cấp ủy trình đại hội đảng bộ gồm hai báo cáo chủ yếu: Báo cáo chính trị của đảng bộ và Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy trong nhiệm kỳ.

- Báo cáo chính trị của đảng bộ phải đánh giá đúng tình hình, ưu điểm, khuyết điểm và nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan; gắn kiểm điểm việc lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của đảng bộ với thực hiện Điều lệ Đảng, các nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ của đảng bộ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại và xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ tới.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp ủy cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn; đánh giá đúng mức kết quả lãnh đạo trong nhiệm kỳ; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan đối với những yếu kém, khuyết điểm và đề ra lộ trình, biện pháp khắc phục.

Để bảo đảm chất lượng thảo luận, góp ý vào các dự thảo văn kiện trước và trong đại hội, trên cơ sở toàn văn Báo cáo chính trị, các cấp ủy cần chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội bao gồm những nội dung cơ bản, quan trọng của Báo cáo chính trị để cán bộ, đảng viên góp ý và đại hội thảo luận, quyết định.

Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội của cấp mình và thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII và đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp, các cấp ủy cần tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cán bộ lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí, các nhà khoa học, nhân sĩ, trí thức, chuyên gia và các tầng lớp nhân dân bằng hình thức thiết thực. Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương có kế hoạch công bố sớm dự thảo các văn kiện đại hội và Báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của nhân dân.

3. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy

3.1. Yêu cầu

- Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy phải thực hiện đúng Điều lệ, quy chế, quy định của Đảng về công tác cán bộ. Việc giới thiệu nhân sự cấp ủy nói chung phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ, đồng thời chú trọng phát hiện, giới thiệu những nhân tố mới có đức, có tài, có triển vọng về lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trẻ tuổi, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số để bầu tham gia cấp ủy.

- Tiến hành công tác nhân sự cấp ủy theo đúng nguyên tắc, quy trình, phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể cấp ủy và cán bộ, đảng viên; công tâm, khách quan trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự; chống tư tưởng cá nhân, cục bộ, thiếu tính xây dựng hoặc nể nang, né tránh, ngại va chạm. Nghiêm cấm các biểu hiện vận động, bè phái, chia rẽ mất đoàn kết, thực hiện không đúng quy định về những điều đảng viên không được làm trong chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy.

- Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo theo quy định. Trường hợp cán bộ có sai phạm nghiêm trọng thì xử lý nghiêm theo Điều lệ Đảng và phân công người thay thế trước đại hội. Những đảng viên có vấn đề về chính trị phải được cấp có thẩm quyền thẩm tra, kết luận trước khi giới thiệu làm đại biểu đại hội và giới thiệu bầu vào cấp ủy.

3.2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới căn cứ vào tiêu chuẩn chung của cán bộ được quy định tại Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII về Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh cán bộ. Cụ thể là:

- Tuyệt đối trung thành với mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng, có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng. Có ý thức tổ chức kỷ luật. Trung thực, không cơ hội; gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm.

- Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; có trình độ học vấn, chuyên môn, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Trong đó, cần nhấn mạnh tiêu chuẩn về lập trường tư tưởng chính trị; năng lực thực tiễn thể hiện bằng hiệu quả công việc; uy tín trong đảng, trong nhân dân; tư duy đổi mới, sáng tạo, khả năng tiếp cận, nắm bắt, xử lý có hiệu quả những vấn đề mới phát sinh; đoàn kết, quy tụ đội ngũ cán bộ; phong cách công tác khoa học, dân chủ, sâu sát, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; minh bạch, công tâm, khách quan trong công tác cán bộ; khả năng phát hiện và sử dụng người có đức, có tài; không tham ô, tham nhũng; có thái độ kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện tham ô, tham nhũng, tiêu cực và phản bác các luận điệu xuyên tạc, phản động, trái với Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Có thái độ nghiêm túc khắc phục, sửa chữa kịp thời những tồn tại, yếu kém và khuyết điểm sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI.

Lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy phải thực sự tiêu biểu về trí tuệ, đạo đức, uy tín, năng lực thực tiễn và sự cống hiến, được cán bộ, đảng viên và nhân dân tín nhiệm; nói chung phải kinh qua lãnh đạo chủ chốt của cấp ủy cấp dưới.

Không cơ cấu vào cấp ủy những đồng chí không gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc vi phạm những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm.

3.3. Cơ cấu cấp ủy và độ tuổi của cấp ủy viên

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị; nhưng không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn làm ảnh hưởng chất lượng của cấp ủy. Cần chú ý một số vấn đề sau:

- Kết hợp việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân các cấp; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân ở cấp xã, cấp huyện đối với những nơi có đủ điều kiện. Thực hiện chủ trương bố trí chức danh bí thư cấp ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân, chánh án tòa án nhân dân, viện trưởng viện kiểm sát nhân dân và cán bộ lãnh đạo cấp trưởng các ngành thanh tra, công an, tài chính, thuế, hải quan không là người địa phương.

Những địa phương và ngành cần bố trí cấp ủy viên, nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì ban thường vụ cấp ủy cấp trên chỉ đạo điều động người đủ tiêu chuẩn từ nơi khác đến.

- Không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Bí thư cấp ủy huyện và tương đương trở lên đã giữ chức vụ 2 nhiệm kỳ liên tiếp ở một địa phương, đơn vị, nếu còn đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia cấp ủy khóa mới thì cần phân công công tác khác hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, đơn vị khác.

- Phân đấu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ không dưới 15% và cần có cán bộ nữ trong ban thường vụ cấp ủy; tỉ lệ cán bộ trẻ tuổi (dưới 40 tuổi đối với cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) không dưới 10%; tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, đơn vị.

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và cần bảo đảm 3 độ tuổi trong cấp ủy; phân đấu 3 độ tuổi trong ban thường vụ và thường trực các cấp ủy.

- Các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 1 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 1 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

- Các đồng chí cán bộ Quân đội, Công an tham gia cấp ủy địa phương thì thực hiện độ tuổi theo quy định chung đối với cấp ủy các cấp. Riêng các đồng chí chỉ huy trưởng, chính ủy, chính trị viên trong Đảng bộ Quân đội; các đồng chí cấp trưởng và cấp phó các đơn vị trong Đảng bộ Công an nhân dân, tái cử cấp ủy khóa mới phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng); trường hợp còn tuổi công tác từ dưới 30 tháng đến 1 năm (12 tháng), nếu tái cử cấp ủy khóa mới phải là các đồng chí có năng lực, uy tín cao, sức khỏe tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và phải được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đối với cán bộ đó đồng ý.

- Các đồng chí bí thư đảng ủy là chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị) hoặc tổng giám đốc các tập đoàn, tổng công ty của Nhà nước, không đủ tuổi tham gia cấp ủy theo quy định nêu trên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, có tín nhiệm cao và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đối với cán bộ đó đồng ý, thì có thể tiếp tục ứng cử tham gia cấp ủy để làm bí thư đảng ủy tập đoàn, tổng công ty đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.4. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy (không tính các đồng chí cán bộ luân chuyển về tham gia cấp ủy, ban thường vụ, phó bí thư cấp ủy ở địa phương)

- Số lượng cấp ủy viên tỉnh, thành phố và đảng ủy khối trực thuộc Trung ương từ 43 đến 55 đồng chí; số lượng cấp ủy viên các đảng bộ của Quân đội và Công an thực hiện theo quy định riêng của Bộ Chính trị; riêng Đảng bộ Hà Nội không quá 75 đồng chí; các Đảng bộ: Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Nghệ An không quá 69 đồng chí. Số lượng ủy viên thường vụ từ 13 đến 15 đồng chí; riêng Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Nghệ An không quá 17 đồng chí. Số lượng phó bí thư 2 đồng chí; riêng Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh 3 đồng chí.

Số lượng tối đa cấp ủy và ban thường vụ cấp ủy nêu trên nhằm bảo đảm tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số. Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ cơ cấu thì tiến hành bầu cử với số lượng ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ mới, bảo đảm đạt chỉ tiêu cơ cấu theo quy định.

- Số lượng cấp ủy viên cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và tương đương từ 29 đến 41 đồng chí, ủy viên thường vụ từ 9 đến 11 đồng chí, phó bí thư 2 đồng chí. Huyện, quận có số lượng đảng viên lớn hoặc tính chất nhiệm vụ, địa bàn phức tạp, số lượng cấp ủy viên không quá 43 đồng chí, ủy viên thường vụ không quá 13 đồng chí.

- Những tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh đang triển khai chủ trương tăng thêm chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền để đào tạo cán bộ, nếu nhận thấy trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 vẫn cần giữ số lượng tăng thêm và được ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý, thì có thể tiếp tục có 3 phó bí thư cấp ủy.

- Số lượng cấp ủy viên của các đảng ủy trực thuộc đảng ủy khối ở Trung ương từ 27 đến 37 đồng chí, ủy viên thường vụ từ 9 đến 11 đồng chí, phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí. Cấp ủy viên đảng ủy khối cơ quan tỉnh, thành phố và đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở khác (tập đoàn, tổng công ty lớn) từ 21 đến 27 đồng chí, ủy viên thường vụ từ 7 đến 9 đồng chí, phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

- Đối với đảng bộ cơ sở: số lượng cấp ủy viên không quá 15 đồng chí; số lượng phó bí thư từ 1 đến 2 đồng chí.

Căn cứ vào tiêu chuẩn và thực trạng đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy. Những nơi thực hiện thí điểm chủ trương đại hội đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư thì đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên, số lượng ủy viên ban thường vụ và số lượng phó bí thư cấp ủy, theo quy định nêu trên.

3.5. Thực hiện bầu cử có số dư và đại hội giới thiệu bí thư cấp ủy

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Đại hội các cấp thực hiện việc giới thiệu bí thư đảng bộ trong số các đồng chí trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ.

4. Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên về số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp. Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp như sau:

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Đảng bộ Công an Trung ương từ 300 đến 350 đại biểu; riêng Đảng bộ Hà Nội không quá 500 đại biểu; các Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, Nghệ An, Thanh Hóa và Đảng bộ Quân đội không quá 450 đại biểu.

- Số lượng đại biểu Đảng bộ Khối các cơ quan Trung ương và Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương từ 250 đến 300 đại biểu.

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh và tương đương không quá 300 đại biểu.

- Đảng bộ cơ sở nói chung tiến hành đại hội đảng viên. Các đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên, có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên, nếu được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu. Các đảng bộ cơ sở có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu.

- Đại hội đảng bộ được bầu một số đại biểu dự khuyết dự đại hội đại biểu cấp trên để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt trong suốt thời gian đại hội cấp trên. Số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng đảng viên, số lượng tổ chức đảng trực thuộc và vị trí quan trọng của từng đảng bộ trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội.

5. Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

- Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu đảng bộ cơ sở không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 4-2015, hoàn thành trong tháng 6-2015.

- Đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên cơ sở, huyện, quận và tương đương không quá 3 ngày, hoàn thành trong tháng 8-2015.

- Đại hội đại biểu đảng bộ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Đảng bộ Quân đội, Đảng bộ Công an không quá 4 ngày, đại hội đại biểu đảng bộ khối ở Trung ương không quá 3 ngày, bắt đầu từ tháng 9-2015, hoàn thành trong tháng 10-2015.

- Thời gian họp trừ bị đại hội đại biểu đảng bộ cấp quận, huyện và tương đương trở lên không quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm đối với đảng bộ cơ sở tiến hành trong quý I-2015; đối với cấp trên cơ sở tiến hành trong quý II-2015; đối với đảng bộ trực thuộc Trung ương tiến hành trong quý III-2015.

6. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội

Đồng thời với việc phân công cấp ủy viên khóa mới, các cấp ủy cần lãnh đạo tốt công tác tư tưởng trong việc sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo quy định, hướng dẫn của Trung ương và Chính phủ.

Đối với cán bộ ở cấp tỉnh, cấp huyện, những đồng chí còn từ 2 năm trở lên mới đến tuổi nghỉ hưu, có phẩm chất, năng lực, sức khỏe tốt và có nguyện vọng tiếp tục công tác thì xem xét, bố trí nhiệm vụ phù hợp. Những đồng chí còn dưới 2 năm sẽ đến tuổi nghỉ hưu, nếu không bố trí được công tác phù hợp thì nghỉ công tác, giữ nguyên một số chế độ, chờ đủ tuổi sẽ nghỉ hưu; những đồng chí có nguyện vọng nghỉ chế độ trước tuổi thì giải quyết theo quy định của Chính phủ. Đối với cán bộ ở cấp xã thực hiện theo tinh thần Kết luận của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở (số 64-KL/TW, ngày 28-5-2013).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy tổ chức quán triệt Chỉ thị và xây dựng kế hoạch thực hiện, bảo đảm thực hiện đúng các yêu cầu, nội dung Chỉ thị đề ra; lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, đồng thời với việc lãnh đạo đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và việc học tập, làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Làm tốt công tác tư tưởng trong đảng bộ, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, gắn với kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2015. Phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực.

2. Các cấp ủy lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công ủy viên thường vụ và cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội của đảng bộ cấp dưới; tổ chức đại hội điểm ở các cấp để rút kinh nghiệm; tập trung chỉ đạo các đảng bộ có vấn đề khó khăn, các đảng bộ cơ sở thí điểm trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư.

Ban thường vụ cấp ủy cấp dưới báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, khi được cấp trên đồng ý mới tiến hành đại hội. Bộ Chính trị, Ban Bí thư thông qua phương án nhân sự lãnh đạo chủ chốt các cấp ủy trực thuộc Trung ương và phân công Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội các đảng bộ trực thuộc Trung ương.

3. Sau đại hội, cấp ủy khóa mới tổ chức rút kinh nghiệm về công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp ủy cấp trên chuẩn y cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2015

- 2020; xây dựng quy chế làm việc; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội; phân công công tác cho cấp ủy viên.

4. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì phối hợp với các ban đảng Trung ương có liên quan hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp. Các ban của Trung ương Đảng theo chức năng của mình hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp; tổng hợp, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

**T/M BỘ CHÍNH TRỊ
TỔNG BÍ THƯ**

(Đã ký)

Nguyễn Phú Trọng